PHIẾU HỌC TẬP: ÔN TẬP 7 HẰNG ĐẲNG THỨC ĐÁNG NHỚ
Môn: Toán 8

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (Chọn đáp án đúng nhất)

Câu 1. Kết quả của biểu thức $(3x-2)^2$ là:

A. $9x^2+4$ B. $9x^2-12x+4$ C. $9x^2+12x+4$ D. $3x^2-4$

Câu 2. Kết quả của biểu thức $(2x+1)^2$ là:

A. $4x^2+1$ B. $4x^2+2x+1$ C. $4x^2+4x+1$ D. $2x^2+2x+1$

Câu 3. Biểu thức a^2-b^2 được phân tích thành:

A. $(a+b)^2$ B. $(a-b)^2$ C. $(a-b)(a+b)$ D. $(a+b)(a+b)$

Câu 4. Biểu thức $(x-2)^3$ bằng:

A. $x^3-6x^2+12x-8$ B. x^3-3x^2+6x-8

C. x^3-6x^2+4x-8 D. $x^3-3x^2+12x-8$

Câu 5. Hằng đẳng thức đúng là:

A. $a^3-b^3=(a-b)^3$ B. $(a+b)^2=a^2+b^2$

C. $a^3+b^3=(a+b)(a^2-ab+b^2)$ D. $(a-b)^2=a^2+2ab+b^2$

II. ĐIỀN VÀO CHỖ TRỐNG

Điền vào chỗ trống để hoàn thiện các hằng đẳng thức sau:

2ab | $3ab^2$ | 2ab | $3ab^2$ | (a+b)

1. $(a+b)^2=a^2+$ …… $+b^2$
2. $(a-b)^2=a^2-$ …… $+b^2$
3. $a^2-b^2=(a-b)$ …….
4. $(a+b)^3=a^3+3a^2b+$ …….. $+b^3$
5. $(a-b)^3=a^3-3a^2b+$ …… $-b^3$

III. NỐI CỘT A VỚI CỘT B ĐỀ ĐÚNG

Cột A	Cột B
1. $(x+5)^2$	a. $x^2-10x+25$
2. $(x-5)^2$	b. $x^2+10x+25$
3. x^2-25	c. x^3+3x^2+3x+1
4. $(x+1)^3$	d. $(x+5)(x-5)$d. x^3+3x^2+3x+1

LIVEWORKSHEETS